

Số: 49/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Sông Đà 6
- Địa chỉ trụ sở chính: Nhà TM, khu đô thị Văn Khê, P Hà Đông, TP Hà Nội.
- Điện thoại: 024.22253666
- Vốn điều lệ: 347.716.110.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, một trăm mười nghìn đồng Việt Nam).
- Mã chứng khoán: SD6
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/NQ-ĐHĐCD	26/6/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2	04/QĐ-ĐHĐCD	26/6/2026	Quyết định ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6 năm 2026

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT)	Ngày bắt đầu/không còn là T.Viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Đặng Quốc Bảo	CT.HĐQT	05/5/2017	
2	Ông: Lê Tiến Thủ	TV.HĐQT kiêm Tổng giám đốc	13/7/2021	
3	Ông: Nguyễn Tuấn Phát	TV.HĐQT không điều hành	13/7/2021	
4	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	TV.HĐQT kiêm P.Tổng giám đốc	29/6/2023	
5	Ông: Nguyễn Thế Tài	TV.HĐQT kiêm T.P TCNS; Người phụ trách QTCT	29/6/2023	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông: Đặng Quốc Bảo	02	100%	
2	Ông: Lê Tiến Thủ	02	100%	
3	Ông: Nguyễn Tuấn Phát	02	100%	
4	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	02	100%	
5	Ông: Nguyễn Thế Tài	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban Kiểm soát nội bộ - Quản trị rủi ro và pháp chế Công ty thực hiện việc kiểm tra tài chính và hoạt động SXKD năm 2025; triển khai thực hiện kiểm tra tài chính và hoạt động SXKD quý I năm 2026.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	06/NQ-HĐQT	19/01/2026	Nghị quyết về công tác cán bộ (thông qua miễn nhiệm ông Vũ Văn Hiếu, bổ nhiệm ông Đặng Văn Học Giám đốc BDH DATĐ tại Lào)	100%
2	07/NQ-HĐQT	20/01/2026	Nghị quyết về việc điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp lương Công ty CP Sông Đà 6	100%
3	08/NQ-HĐQT	27/01/2026	Nghị quyết V/v Kế hoạch và phương án thanh lý, nhượng bán TSCĐ đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật không sử dụng được của Công ty CP Sông Đà 6	100%
4	10/NQ-HĐQT	27/01/2026	Nghị quyết về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý IV/2025; thông qua dự kiến kế hoạch SXKD quý I và năm 2026 của Công ty	100%
5	11/NQ-HĐQT	30/01/2026	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương nâng bậc lương cho NLĐ hiện đang làm việc tại Công ty	100%
6	12/NQ-HĐQT	12/03/2026	Nghị quyết về việc thông qua hợp đồng thầu phụ thí nghiệm VLXD và kiểm tra chất lượng công trình gói thầu 02XL-BA: Thi công xây lắp CTNMTĐ TNBA giai đoạn 2 đợt 1 thuộc DANMTĐ Tích năng Bắc Ái	100%

7	14/NQ-HĐQT	15/04/2026	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
8	16/NQ-HĐQT	20/04/2026	Nghị quyết phiên họp quý II/2026	100%
9	17/NQ-HĐQT	20/04/2026	Nghị quyết về công tác cán bộ thông qua chủ trương để bổ nhiệm ông Nguyễn Cao Cường TP. QLCG và ông Hoàng Duy Bình - PTP. KTCL	100%
10	19/QĐ-HĐQT	23/04/2026	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra kết quả thực hiện KH SXKD năm 2025 và quý I/2026	100%
11	27/NQ-HĐQT	22/05/2026	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch, thời gian ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 - CTCP Sông Đà 6	100%
12	30/QĐ-HĐQT	26/05/2026	Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách Cổ đông dự ĐHĐCĐ TN năm 2026 Công ty CP Sông Đà 6	100%
13	32/NQ-HĐQT	12/06/2026	Nghị quyết về công tác cán bộ (Nguyễn Khôi Nguyên, Đặng Văn Ban)	100%
14	34/NQ-HĐQT	24/06/2026	Nghị quyết thông qua hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty CP Sông Đà 6	100%
15	37/NQ-HĐQT	29/06/2026	Nghị quyết về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	100%

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là: thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Nguyễn Đình Tứ	TBKS	12/4/2016	Cử nhân TCKT;Thạc sỹ QTKD
2	Ông: Nguyễn Anh Đào	TVBKS	17/4/2013	Cử nhân Kinh tế; Thạc sỹ QTKD
3	Ông: Đỗ Anh Thái	TVBKS	23/6/2020	Kỹ sư điện tử; Thạc sỹ Tài chính

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Đình Tứ	01	100%	100%	
2	Ông: Nguyễn Anh Đào	01	100%	100%	
3	Ông: Đỗ Anh Thái	01	100%	100%	

Nội dung và kết quả cuộc họp của BKS:

Ngày 29/03/2026: BKS họp xem xét nội dung, kết quả hoạt động và báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2025, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông Công ty và xem xét tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán. Với kết quả: Các thành viên đã thảo luận và 100% các thành viên thống nhất với các nội dung cuộc họp trên.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty;
- Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác đã triển khai nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, chỉ đạo cụ thể quyết liệt, kiểm tra, kiểm soát để hoạt động SXKD đạt hiệu quả;
- Trong 6 tháng năm 2026 Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.
- Được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty. Kiến nghị và đề xuất với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm, sai sót trong việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty; theo dõi việc thực hiện các kết luận và quyết định xử lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính 2025 của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác chuẩn bị cho tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, bảo đảm tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Ông: Lê Tiến Thủ	16/9/1978	KS Kinh tế Vận tải, Th.S QTKD	13/7/2021
2	Ông: Vũ Mạnh Cường	14/12/1978	KS Kinh tế Thủy lợi, Th.S Kinh tế	15/02/2024
3	Ông: Nguyễn Minh Tuấn	24/9/1980	KS Khoan KT dầu khí, Th.S QTKD	26/7/2022
4	Ông: Phạm Văn Hưng	02/5/1979	Kỹ sư Xây dựng	04/01/2022
5	Ông: Phạm Ngọc Khánh	27/8/1982	Kỹ sư Kinh tế Xây dựng	03/9/2024

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
Ông: Nguyễn Văn Ngạn	20/3/1972	Cử nhân Kinh tế	19/8/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty: không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Có danh sách kèm theo*
- Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Có danh sách kèm theo*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Có danh sách kèm theo*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG QUỐC BẢO

Mục VII Phụ lục V (Ban hành kèm Thông tư số 96/2020/TT-BTC)

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Căn cứ theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán)

Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	Đặng Quốc Bảo	002C145540	Chủ tịch HĐQT	CCCD	13/07/2021			
1,1	Đặng Văn Duyệt			CCCD	13/07/2021			Bố đẻ
1,2	Dương Thị Liệu			CCCD	13/07/2021			Mẹ đẻ
1,3	Đặng Thị Thanh Huyền			CCCD	13/07/2021			Vợ
1,4	Đặng Quốc Dũng			CCCD	13/07/2021			Con trai
1,5	Đặng Minh Châu			CCCD	13/07/2021			Con gái
1,6	Đặng Văn Ban			CCCD	13/07/2021			Em trai
1,7	Nguyễn Thị Phương			CCCD	13/07/2021			Em dâu
1,8	Nguyễn Thị Miên			CCCD	13/07/2021			Mẹ vợ
2	Lê Tiến Thu	002C040134	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	CCCD	13/07/2021			

[Signature]

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
2,1	Vũ Thị Vy			CCCD	13/07/2021			Mẹ đẻ
2,2	Bùi Thị Hương	002C145452	Nhân viên P.VTCG	CCCD	13/07/2021			Vợ
2,3	Lê Đình Anh			CCCD	13/07/2021			Con trai
2,4	Lê Đình Đại			CCCD	13/07/2021			Con trai
2,5	Lê Thị Hiền			CCCD	13/07/2021			Em gái
2,6	Nguyễn Mạnh Hùng			CCCD	13/07/2021			Em rể
2,7	Lê Thị Hồng Vinh			CCCD	13/07/2021			Em gái
2,8	Đặng Hữu Chung			CCCD	13/07/2021			Em rể
3	Nguyễn Tuấn Phát		Thành viên HĐQT	CCCD	13/07/2021			
3,1	Đinh Vân Anh			CCCD	13/07/2021			Vợ
3,2	Nguyễn Gia Linh			Hộ chiếu	13/07/2021			Con gái
3,3	Nguyễn Ngọc Minh			Hộ chiếu	13/07/2021			Con trai
3,4	Nguyễn Sỹ Giảng			CCCD	13/07/2021			Bố đẻ
3,5	Nguyễn Thị Hà			CCCD	13/07/2021			Mẹ đẻ
3,6	Nguyễn Tuấn Hùng			CCCD	13/07/2021			Anh trai
3,7	Nguyễn Khánh Tùng			CCCD	13/07/2021			Em trai
4	Nguyễn Minh Tuấn	003C504233	Thành viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc	CCCD	29/06/2023			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nộp bộ
4.1	Lê Hải Hà			CCCD	29/06/2023			Vợ
4.2	Nguyễn Hải Lâm			CCCD	29/06/2023			Con trai
4.3	Nguyễn Trường Giang			CCCD	29/06/2023			Con trai
4.4	Nguyễn Vũ Tiệp			CMND	29/06/2023			Bố đẻ
4.5	Trần Thị Phương			CMND	29/06/2023			Mẹ đẻ
4.6	Nguyễn Thị Ngọc Tú			CCCD	29/06/2023			Em gái
4.7	Nguyễn Duy Hưng			CCCD	29/06/2023			Em rể
4.8	Lê Huy An				29/06/2023			Bố vợ
4.9	Lê Thị Lan				29/06/2023			Mẹ vợ
4.10	Lê Hoàn Châu				29/06/2023			Em vợ
5	Vũ Mạnh Cường		Phó Tổng giám đốc	CCCD	15/02/2024			
5.1	Vũ Viết Biên			CCCD	15/02/2024			Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Liên			CCCD	15/02/2024			Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thu Hà			CCCD	15/02/2024			Vợ
5.4	Vũ Gia Nguyên			CCCD	15/02/2024			Con trai
5.5	Vũ Gia Lương			CCCD	15/02/2024			Con trai
5.6	Vũ Hồng Khanh			CCCD	15/02/2024			Anh trai
5.7	Nguyễn Thị Kim Tiệp			CCCD	15/02/2024			Chị dâu
5.8	Nguyễn Thị Năm			CCCD	15/02/2024			Mẹ vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nộp bộ
6	Phạm Văn Hưng		Phó Tổng giám đốc	CCCD	04/01/2022			
6.1	Đặng Thị Thúy				04/01/2022			Vợ
6.2	Phạm Đại Minh				04/01/2022			Con trai
6.3	Phạm Gia Bảo				04/01/2022			Con trai
6.4	Phạm Ngọc Anh				04/01/2022			Con gái
6.5	Phạm Thành Đồng				04/01/2022			Anh trai
6.6	Phạm Quang Huy				04/01/2022			Anh trai
7	Phạm Ngọc Khánh		Phó Tổng giám đốc	CCCD	03/09/2024			
7.1	Trần Thị Hương Lan			CCCD	03/09/2024			Vợ
7.2	Phạm Ngọc Xảo			CCCD	03/09/2024			Bố đẻ
7.3	Phạm Thị Dung			CCCD	03/09/2024			Mẹ đẻ
7.4	Phạm Ngọc Thắng			CCCD	03/09/2024			Em trai
7.5	Đỗ Thị Tươi			CCCD	03/09/2024			Em dâu
7.6	Phạm Ngọc Thao			CCCD	03/09/2024			Em trai
7.7	Nguyễn Thị Hoa			CCCD	03/09/2024			Em dâu
7.8	Trần Văn Hường			CCCD	03/09/2024			Bố vợ
7.9	Lương Thị Liên			CCCD	03/09/2024			Mẹ vợ
8	Nguyễn Văn Ngạn	006C009416	Kế toán trưởng Công ty	CCCD	19/08/2024			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
8,1	Nguyễn Thị Mừng			CMND	19/08/2024			Mẹ đẻ
8,2	Nguyễn Thị Tuyết Trinh			CCCD	19/08/2024			Vợ
8,3	Nguyễn Ngọc Anh			CCCD	19/08/2024			Con gái
8,4	Nguyễn Anh Tuấn			CCCD	19/08/2024			Con trai
8,5	Nguyễn Văn Bằng			CCCD	19/08/2024			Bố vợ
9	Nguyễn Đình Tứ	022C100835	Trưởng ban kiểm soát	CCCD	13/07/2021			
9,1	Dương Thị Giang			CCCD	13/07/2021			Vợ
9,2	Nguyễn Đình Quang Anh			CCCD	13/07/2021			Con trai
9,3	Nguyễn Đình Quang Huy			CCCD	13/07/2021			Con trai
9,4	Nguyễn Dương Quỳnh Anh			CCCD	13/07/2021			Con gái
9,5	Nguyễn Đình Bảo			CMND	13/07/2021			Bố đẻ
9,6	Phạm Thị Hoan			CCCD	13/07/2021			Mẹ đẻ
9,7	Tạ Thị Cầu			CCCD	13/07/2021			Mẹ vợ
9,8	Trịnh Thị Minh Nhung			CCCD	13/07/2021			Em dâu
9,9	Nguyễn Văn Tông			CCCD	13/07/2021			Em rể
9,10	Nguyễn Thị Tươi			CCCD	13/07/2021			Em gái
9,11	Nguyễn Đình Chính			CCCD	13/07/2021			Em trai
10	Nguyễn Anh Đào	006C010119	Thành viên BKS	CCCD	13/07/2021			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
10,1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết			CCCD	13/07/2021			Vợ
10,2	Nguyễn Thanh Huyền			CCCD	13/07/2021			Con gái
10,3	Nguyễn Quang Hiền			CCCD	13/07/2021			Con trai
11	Đỗ Anh Thái	006C010119	Thành viên BKS	CCCD	13/07/2021			
11,1	Đỗ Nhận			CMND	13/07/2021			Bố đẻ
11,2	Lê Thị Hà			CMND	13/07/2021			Mẹ đẻ
11,3	Đỗ Anh Thư			CCCD	13/07/2021			Em gái
11,4	Nguyễn Thị Khánh Huyền			CMND	13/07/2021			Vợ
11,5	Đỗ Ngân An				13/07/2021			Con gái
11,6	Đỗ Thanh Mai				13/07/2021			Con gái
12	Nguyễn Thế Tài	005C0524421	Thành viên HĐQT/Người phụ trách quản trị công ty	CCCD	29/06/2023			
12,1	Phan Thị Ánh Tuyết			CCCD	29/06/2023			Vợ
12,2	Nguyễn Thế Bách			CCCD	29/06/2023			Con trai
12,3	Nguyễn Thế Tùng			CCCD	29/06/2023			Con trai
12,4	Nguyễn Thị Minh Đức			CCCD	29/06/2023			Chị gái
12,5	Nguyễn Duy Chính			CCCD	29/06/2023			Anh rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
12,6	Nguyễn Như Lộc			CCCD	29/06/2023			Anh trai
12,7	Nguyễn Thị Liên			CCCD	29/06/2023			Chị dâu
12,8	Nguyễn Thị Thụ			CCCD	29/06/2023			Chị gái
12,9	Ứng Văn Lộc			CCCD	29/06/2023			Anh rể
12.10	Nguyễn Thị Nụ			CCCD	29/06/2023			Chị gái
12.11	Tạ Văn Thắng				29/06/2023			Anh rể
12.12	Nguyễn Thị Hoa			CCCD	29/06/2023			Chị gái
12.13	Nguyễn Thế Hồng			CCCD	29/06/2023			Anh rể
12.14	Nguyễn Văn Dũng			CCCD	29/06/2023			Em trai
12.15	Đỗ Thị Ngọc Oanh			CCCD	29/06/2023			Em dâu
12.16	Nguyễn Văn Mưu			CCCD	29/06/2023			Em trai
12.17	Đổng Thị Mẫu			CCCD	29/06/2023			Em dâu
13	Nguyễn Đức Thuật		Trưởng ban Kiểm soát NB - QT Rủi ro và Pháp chế	CCCD	01/11/2024			
13,1	Nguyễn Văn Khoản				01/11/2024			Cha đẻ
13,2	Nguyễn Thị Nê				01/11/2024			Mẹ đẻ
13,3	Võ Thị Mai			CCCD	01/11/2024			Vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
13,4	Nguyễn Đức Tuấn			CCCD	01/11/2024			Con
13,5	Nguyễn Tuấn Đạt			CCCD	01/11/2024			Con
13,6	Nguyễn Thị Hòa				01/11/2024			Chị gái
13,7	Nguyễn Văn Thuận			CCCD	01/11/2024			Anh trai
13,8	Nguyễn Văn Sơn			CCCD	01/11/2024			Anh trai
13,9	Nguyễn Thị Nhẫn			CCCD	01/11/2024			Chị gái
13,10	Nguyễn Thị Nhường			CCCD	01/11/2024			Chị gái
13,11	Nguyễn Văn Mỹ			CCCD	01/11/2024			Anh trai
14	Trần Ngọc Ánh		Người được ủy quyền công bố thông tin	CCCD	18/02/2020			
14,1	Trần Thanh Xuân			CCCD	18/02/2020			Bố đẻ
14,2	Phạm Thị Câu			CCCD	18/02/2020			Mẹ đẻ
14,3	Nguyễn Thị Thúy Hương			CCCD	18/02/2020			Vợ
14,4	Trần Ngọc Khánh			CCCD	18/02/2020			Con gái
14,5	Trần Cảnh Toàn			CCCD	18/02/2020			Anh trai
14,6	Lê Thị Phụng			CCCD	18/02/2020			Chị dâu
14,7	Trần Quý Dương			CCCD	18/02/2020			Em trai
14,8	Lâm Thị Hoài Vinh			CCCD	18/02/2020			Em dâu
14,9	Nguyễn Văn Mạnh			CCCD	18/02/2020			Bố vợ
14,10	Vũ Thị Ngăn			CCCD	18/02/2020			Mẹ vợ

Ngô

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nộp bộ
15	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP			ĐKKD	2006			Công ty mẹ
15.1	Trần Văn Tuấn			CCCD	15/06/2023			Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Sông Đà
15.2	Trần Anh Đức			CCCD	09/06/2023			Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Sông Đà
15.3	Nguyễn Anh Tùng			CCCD	09/06/2023			Thành viên HĐQT Tổng Công ty Sông Đà
15.4	Lê Văn Tuấn			CCCD	24/05/2024			Thành viên HĐQT Tổng Công ty Sông Đà
15.5	Dặng Quốc Bảo		Chủ tịch Hội đồng quản trị	CCCD	09/06/2023			Thành viên HĐQT Tổng Công ty Sông Đà
16	Công ty TNHH MTV Hạ Tầng Sông Đà			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
17	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển điện Sê San 3A			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
18	Công ty Cổ phần thủy điện Cần Đơn			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
19	Công ty Cổ phần Sông Đà 5			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
20	Công ty Cổ phần Sông Đà 9			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ đối với người nội bộ
21	Công ty Cổ phần Sông Đà 10			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
22	Công ty Cổ phần Sông Đà 3			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
23	Công ty Cổ phần Sông Đà 4			ĐKKD	2006			Công ty liên quan
24	Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà			ĐKKD	2006			Công ty liên quan
25	Công ty TNHH Tư vấn Sông Đà Ucrin			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
26	Công ty Cổ phần PCCC và đầu tư xây dựng Sông Đà			ĐKKD	2006			Chịu chung sự kiểm soát
27	Công ty Cổ phần Sông Đà 10.9			ĐKKD	2006			Công ty liên quan
28	BDH DA TĐ Tích năng Bắc Ái - CN TCT Sông Đà			ĐKKD	2025			Chịu chung sự kiểm soát

18/4/22

Mục VIII Phụ lục V (Ban hành kèm Thông tư số 96/2020/TT-BTC)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Đặng Quốc Bảo	002C145540	Chủ tịch HĐQT	CCCD	89.899	0,26%	
1,1	Đặng Văn Duyệt			CCCD	0	0,00%	Bố đẻ
1,2	Dương Thị Liệu			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
1,3	Đặng Thị Thanh Huyền			CCCD	0	0,00%	Vợ
1,4	Đặng Quốc Dũng			CCCD	0	0,00%	Con trai
1,5	Đặng Minh Châu			CCCD	0	0,00%	Con gái
1,6	Đặng Văn Ban			CCCD	0	0,00%	Em trai
1,7	Nguyễn Thị Phương			CCCD	0	0,00%	Em dâu
1,8	Nguyễn Thị Miên			CCCD	0	0,00%	Mẹ vợ
1,9	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP				22.601.540	65,00%	Ông Đặng Quốc Bảo là TV HĐQT, người đại diện phần vốn
2	Lê Tiến Thủ	002C040134	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	CCCD	2.210	0,01%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2,1	Vũ Thị Vy			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
2,2	Bùi Thị Hương	002C145452	Nhân viên P.VTCG	CCCD	0	0,00%	Vợ
2,3	Lê Đình Anh			CCCD	0	0,00%	Con trai
2,4	Lê Đình Đại			CCCD	0	0,00%	Con trai
2,5	Lê Thị Hiền			CCCD	0	0,00%	Em gái
2,6	Nguyễn Mạnh Hùng			CCCD	0	0,00%	Em rể
2,7	Lê Thị Hồng Vinh			CCCD	0	0,00%	Em gái
2,8	Đặng Hữu Chung			CCCD	0	0,00%	Em rể
2,9	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP				22.601.540	65,00%	Ông Lê Tiến Thủ là TV HĐQT, người đại diện phần vốn
3	Nguyễn Tuấn Phát		Thành viên HĐQT	CCCD	0	0,00%	
3,1	Đinh Văn Anh			CCCD	0	0,00%	Vợ
3,2	Nguyễn Gia Linh			Hộ chiếu	0	0,00%	Con gái
3,3	Nguyễn Ngọc Minh			Hộ chiếu	0	0,00%	Con trai
3,4	Nguyễn Sỹ Giảng			CCCD	0	0,00%	Bố đẻ
3,5	Nguyễn Thị Hà			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
3,6	Nguyễn Tuấn Hùng			CCCD	0	0,00%	Anh trai
3,7	Nguyễn Khánh Tùng			CCCD	0	0,00%	Em trai

Ng

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3,8	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP				22.601.540	65,00%	Ông Nguyễn Tuấn Phát là GB Ban Kinh tế, TV HĐQT, người đại diện phần vốn
4	Nguyễn Minh Tuấn	003C504233	Thành viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc	CCCD	0	0,00%	
4,1	Lê Hải Hà			CCCD	0	0,00%	Vợ
4,2	Nguyễn Hải Lâm			CCCD	0	0,00%	Con trai
4,3	Nguyễn Trường Giang			CCCD	0	0,00%	Con trai
4,4	Nguyễn Vũ Tiệp			CMND	0	0,00%	Bố đẻ
4,5	Trần Thị Phương			CMND	0	0,00%	Mẹ đẻ
4,6	Nguyễn Thị Ngọc Tú			CCCD	0	0,00%	Em gái
4,7	Nguyễn Duy Hưng			CCCD	0	0,00%	Em rể
4,8	Lê Huy An				0	0,00%	Bố vợ
4,9	Lê Thị Lan				0	0,00%	Mẹ vợ
4,10	Lê Hoàn Châu				0	0,00%	Em vợ
4,11	Tổng Công ty Sông Đà - CTCP				22.601.540	65,00%	Ông Nguyễn Minh Tuấn - TV HĐQT, người đại diện phần vốn
5	Vũ Mạnh Cường		Phó Tổng giám đốc	CCCD	0	0,00%	
5,1	Vũ Viết Biên			CCCD	0	0,00%	Bố đẻ
5,2	Nguyễn Thị Liên			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
5,3	Nguyễn Thu Hà			CCCD	0	0,00%	Vợ
5,4	Vũ Gia Nguyên			CCCD	0	0,00%	Con trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
5,5	Vũ Gia Lương			CCCD	0	0,00%	Con trai
5,6	Vũ Hồng Khanh			CCCD	0	0,00%	Anh trai
5,7	Nguyễn Thị Kim Tiệp			CCCD	0	0,00%	Chị dâu
5,8	Nguyễn Thị Năm			CCCD	0	0,00%	Mẹ vợ
6	Phạm Văn Hưng		Phó Tổng giám đốc	CCCD	0	0,00%	
6,1	Đặng Thị Thúy				0	0,00%	Vợ
6,2	Phạm Đại Minh				0	0,00%	Con trai
6,3	Phạm Gia Bảo				0	0,00%	Con trai
6,4	Phạm Ngọc Anh				0	0,00%	Con gái
6,5	Phạm Thành Đồng				0	0,00%	Anh trai
6,6	Phạm Quang Huy				0	0,00%	Anh trai
7	Phạm Ngọc Khánh		Phó Tổng giám đốc	CCCD	0	0,00%	
7,1	Trần Thị Hương Lan			CCCD	0	0,00%	Vợ
7,2	Phạm Ngọc Xảo			CCCD	0	0,00%	Bố đẻ
7,3	Phạm Thị Dung			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
7,4	Phạm Ngọc Thắng			CCCD	0	0,00%	Em trai
7,5	Đỗ Thị Tươi			CCCD	0	0,00%	Em dâu
7,6	Phạm Ngọc Thao			CCCD	0	0,00%	Em trai
7,7	Nguyễn Thị Hoa			CCCD	0	0,00%	Em dâu
7,8	Trần Văn Hường			CCCD	0	0,00%	Bố vợ
7,9	Lương Thị Liên			CCCD	0	0,00%	Mẹ vợ
8	Nguyễn Văn Ngạn	006C009416	Kế toán trưởng Công ty	CCCD	43.838	0,13%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
8,1	Nguyễn Thị Mừng			CMND	0	0,00%	Mẹ đẻ
8,2	Nguyễn Thị Tuyết Trinh			CCCD	0	0,00%	Vợ
8,3	Nguyễn Ngọc Anh			CCCD	0	0,00%	Con gái
8,4	Nguyễn Anh Tuấn			CCCD	0	0,00%	Con trai
8,5	Nguyễn Văn Bằng			CCCD	0	0,00%	Bố vợ
9	Nguyễn Đình Tứ	022C100835	Trưởng ban kiểm soát	CCCD	0	0,00%	
9,1	Dương Thị Giang			CCCD	0	0,00%	Vợ
9,2	Nguyễn Đình Quang Anh			CCCD	0	0,00%	Con trai
9,3	Nguyễn Đình Quang Huy			CCCD	0	0,00%	Con trai
9,4	Nguyễn Dương Quỳnh Anh			CCCD	0	0,00%	Con gái
9,5	Nguyễn Đình Bảo			CMND	0	0,00%	Bố đẻ
9,6	Phạm Thị Hoan			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
9,7	Tạ Thị Cầu			CCCD	0	0,00%	Mẹ vợ
9,8	Trịnh Thị Minh Nhung			CCCD	0	0,00%	Em dâu
9,9	Nguyễn Văn Tông			CCCD	0	0,00%	Em rể
9,10	Nguyễn Thị Tươi			CCCD	0	0,00%	Em gái
9,11	Nguyễn Đình Chính			CCCD	0	0,00%	Em trai
10	Nguyễn Anh Đào	006C010119	Thành viên BKS	CCCD	0	0,00%	
10,1	Nguyễn Thị Ánh Tuyết			CCCD	0	0,00%	Vợ
10,2	Nguyễn Thanh Huyền			CCCD	0	0,00%	Con gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
10,3	Nguyễn Quang Hiến			CCCD	0	0,00%	Con trai
11	Đỗ Anh Thái	006C010119	Thành viên BKS	CCCD	0	0,00%	
11,1	Đỗ Nhận			CMND	0	0,00%	Bố đẻ
11,2	Lê Thị Hà			CMND	0	0,00%	Mẹ đẻ
11,3	Đỗ Anh Thư			CCCD	0	0,00%	Em gái
11,4	Nguyễn Thị Khánh Huyền			CMND	0	0,00%	Vợ
11,5	Đỗ Ngân An				0	0,00%	Con gái
11,6	Đỗ Thanh Mai				0	0,00%	Con gái
12	Nguyễn Thế Tài	005C0524421	Thành viên HĐQT/Người phụ trách quản trị công ty	CCCD	0	0,00%	
12,1	Phan Thị Ánh Tuyết			CCCD	0	0,00%	Vợ
12,2	Nguyễn Thế Bách			CCCD	0	0,00%	Con trai
12,3	Nguyễn Thế Tùng			CCCD	0	0,00%	Con trai
12,4	Nguyễn Thị Minh Đức			CCCD	0	0,00%	Chị gái
12,5	Nguyễn Duy Chinh			CCCD	0	0,00%	Anh rể
12,6	Nguyễn Như Lộc			CCCD	0	0,00%	Anh trai
12,7	Nguyễn Thị Liên			CCCD	0	0,00%	Chị dâu
12,8	Nguyễn Thị Thụ			CCCD	0	0,00%	Chị gái
12,9	Ứng Văn Lộc			CCCD	0	0,00%	Anh rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
12.10	Nguyễn Thị Nụ			CCCD	0	0,00%	Chị gái
12.11	Tạ Văn Thắng						Anh rể
12.12	Nguyễn Thị Hoa			CCCD	0	0,00%	Chị gái
12.13	Nguyễn Thế Hồng			CCCD	0	0,00%	Anh rể
12.14	Nguyễn Văn Dũng			CCCD	0	0,00%	Em trai
12.15	Đỗ Thị Ngọc Oanh			CCCD	0	0,00%	Em dâu
12.16	Nguyễn Văn Mưu			CCCD	0	0,00%	Em trai
12.17	Đồng Thị Mẫu			CCCD	0	0,00%	Em dâu
13	Nguyễn Đức Thuật		Trưởng ban Kiểm soát NB - QT Rủi ro và Pháp chế	CCCD	0	0,00%	
13.1	Nguyễn Văn Khoản						Cha đẻ
13.2	Nguyễn Thị Nê						Mẹ đẻ
13.3	Võ Thị Mai			CCCD	0	0,00%	Vợ
13.4	Nguyễn Đức Tuấn			CCCD	0	0,00%	Con
13.5	Nguyễn Tuấn Đạt			CCCD	0	0,00%	Con
13.6	Nguyễn Thị Hòa						Chị gái
13.7	Nguyễn Văn Thuận			CCCD	0	0,00%	Anh trai
13.8	Nguyễn Văn Sơn			CCCD	0	0,00%	Anh trai
13.9	Nguyễn Thị Nhẫn			CCCD	0	0,00%	Chị gái

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
13.10	Nguyễn Thị Nhung			CCCD	0	0,00%	Chị gái
13.11	Nguyễn Văn Mỹ			CCCD	0	0,00%	Anh trai
14	Trần Ngọc Ánh		Người được ủy quyền công bố thông tin	CCCD	0	0,00%	
14,1	Trần Thanh Xuân			CCCD	0	0,00%	Bố đẻ
14,2	Phạm Thị Câu			CCCD	0	0,00%	Mẹ đẻ
14,3	Nguyễn Thị Thúy Hương			CCCD	0	0,00%	Vợ
14,4	Trần Ngọc Khánh			CCCD	0	0,00%	Con gái
14,5	Trần Cảnh Toàn			CCCD	0	0,00%	Anh trai
14,6	Lê Thị Phượng			CCCD	0	0,00%	Chị dâu
14,7	Trần Quý Dương			CCCD	0	0,00%	Em trai
14,8	Lâm Thị Hoài Vinh			CCCD	0	0,00%	Em dâu
14,9	Nguyễn Văn Mạnh			CCCD	0	0,00%	Bố vợ
14.10	Vũ Thị Ngăn			CCCD	0	0,00%	Mẹ vợ

12/12

TÔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Mục VII Phụ lục V (Ban hành kèm Thông tư số 96/2020/TT-BTC)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Sông Đà 4	Công ty liên quan	6 tháng đầu năm 2026		Cung cấp dịch vụ: 184.933.600 đồng	Sông Đà 4 mua HH, DV
2	Tổng công ty Sông Đà - CTCP	Công ty mẹ	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/07/2025 của ĐHĐCĐ bất thường thông qua hợp đồng thi công thủy điện tích năng Bắc Ái	Phí bảo lãnh, công tác an toàn: 1.021.182.322 đồng	TCT Sông Đà cung cấp HHDV

19/12

